

Số: /KH-UBND

Ba Đình, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024
trên địa bàn quận Ba Đình**

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS) ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017;

Căn cứ các văn bản của UBND Thành phố: Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 455/UBND-KGVX ngày 22/02/2023 về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 838/UBND-KGVX ngày 27/3/2023 về việc phối hợp rà soát thông tin cư trú trong công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024;

Căn cứ các Công văn số 909/SGDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024; Đề án 1380/ĐA-UBND ngày 14/08/2020 của UBND quận Ba Đình về việc “Đổi mới công tác tuyển sinh đầu cấp vào các trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 các trường học thuộc quận Ba Đình giai đoạn 2020-2025”;

UBND quận Ba Đình ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn quận, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng đều ở các cấp học, trường học; duy trì và nâng cao chất lượng Phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS;

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách

nhiệm trong công tác tuyển sinh;

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số HS trái tuyến, giảm số học sinh bình quân/lớp, giảm số lớp đối với những trường có số lớp quá lớn, tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày. Tổ chức phân tuyến hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh.

4. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh;

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

II. NỘI DUNG

1. Tuyển sinh vào các trường Mầm non công lập

- Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: *Theo Phụ lục 1.*

- Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, tuyển tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

- Phối hợp với UBND phường, các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của UBND phường, tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố về công tác tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển tuyển sinh quy định. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn.

- Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định Điều 15 của Điều lệ trường mầm non. Trường hợp số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 15 thì số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo quy định.

- Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

- **Hồ sơ tuyển sinh:**

+ Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp, in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

2. Tuyển sinh vào lớp 1 các trường Tiểu học công lập

- Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: *Theo Phụ lục 2.*

- Tuổi tuyển sinh: 06 tuổi (sinh năm 2017). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào học lớp 1.

- Phương thức tuyển sinh: Thực hiện theo phương thức xét tuyển theo tuyển sinh do UBND quận quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

- Hồ sơ tuyển sinh:

+ Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

3. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS công lập

- Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh: *Theo Phụ lục 3.*

- Đối tượng dự tuyển vào lớp 6: Những học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Tuổi tuyển sinh: 11 tuổi (sinh năm 2012). Trường hợp đặc biệt: những học sinh được học vượt lớp hoặc những học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Phương thức tuyển sinh: Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyển sinh do UBND quận quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

- Hồ sơ tuyển sinh:

+ Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản chính Học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có).

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

4. Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 cấp Tiểu học, lớp 6 cấp THCS ngoài công lập

- Không phân tuyển tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập. Tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn của mỗi trường, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để trình UBND quận phê duyệt;

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhà trường đề xuất Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND quận giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường;

- Các trường phải nghiêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là *bắt đầu từ ngày 26/5/2023 đến ngày 12/7/2023*. Các trường thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực: Lựa chọn thời gian kiểm tra, đánh giá năng lực hợp lý đảm bảo *hoàn thành chậm nhất vào ngày 30/6/2023*.

5. Thời gian tuyển sinh

- Cấp mã số học sinh¹: Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS phải hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh *trước ngày 25/5/2023*.

- Thủ nghiệm tuyển sinh trực tuyến:

+ Lần 1: Từ ngày 10/6/2023 đến hết ngày 12/6/2023.

+ Lần 2: Từ ngày 16/6/2023 đến hết ngày 18/6/2023.

- Thời gian tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:

+ Lớp 1: Từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 03/7/2023.

+ Trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2023 đến hết ngày 06/7/2023.

+ Lớp 6: Từ ngày 07/7/2023 đến hết ngày 09/7/2023.

- Thời gian tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Từ ngày 13/7/2023 đến hết ngày 18/7/2023.

- *Lưu ý:*

+ Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: cha mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17h00 ngày 18/7/2023.

+ Sau ngày 18/7/2023, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo UBND quận qua Phòng Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp báo cáo UBND quận quyết định cho phép thì trường mới được tuyển sinh bổ sung HS cho đến khi đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2023 đến ngày 22/7/2023; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

+ Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào phần mềm sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2022.

¹ Mã tuyển sinh là Mã học sinh trên cơ sở dữ liệu Ngành (hoặc số định danh cá nhân của học sinh) kèm mật khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành.

+ Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách (*theo mẫu M02 đính kèm Công văn này*) các học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 cần phải xác minh thông tin cư trú, chủ động phối hợp với Công an cấp phường trên địa bàn đề rà soát, xác thực (*tuyệt đối không yêu cầu cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh*), thời gian xác minh là 19/7/2023, sau khi có kết quả xác minh của Công an phường, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh vào ngày 20/7/2023, liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

7. Công tác thống kê, báo cáo

- Ngày 16/5/2023: Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai Kế hoạch tuyển sinh của UBND quận; nộp Kế hoạch tuyển sinh của quận về Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày 10/5/2023: Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Trước ngày 25/5/2023: Phòng Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Ngày 19/7/2023: Các trường báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển sinh bổ sung nếu còn thiếu chỉ tiêu.

- Ngày 20/7/2023: Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo UBND quận về việc tuyển bổ sung của các trường

- Trước ngày 23/7/2023: Các trường hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử và nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh của đơn vị về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND quận.

- Ngày 29/7/2023: Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo chính thức Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn quận.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa các trường với UBND phường trong công tác điều tra, thống kê số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách tổ dân phố mới để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các phường trên địa bàn phải được UBND và công an phường xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND quận trong công tác phân tuyến, giao chỉ tiêu tuyển sinh.

- Tổng hợp kế hoạch tuyển sinh của các trường trên địa bàn, lập kế hoạch tuyển sinh, trình UBND quận phê duyệt và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển sinh của toàn ngành trình UBND quận phê duyệt và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn quận.

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo theo Công văn số 909/SGDDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024; ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn quận.

- Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên cổng thông tin điện tử của Ngành và phối hợp với UBND các phường tuyên truyền công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn quận.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn quận tổ chức tuyển sinh theo đúng hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch tuyển sinh của Ban chỉ đạo công tác tuyển sinh quận, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện của các trường về đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến của các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao; đảm bảo số HS trên một lớp đúng quy định (mẫu giáo 3-4 tuổi có không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi có không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi có không quá 35 trẻ/lớp; tiểu học có không quá 35 học sinh/lớp; THCS có không quá 45 học sinh/lớp).

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn quận cấp mã học sinh (mã định danh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo) và mật khẩu cho cha mẹ học sinh, tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

- Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành tham mưu với UBND quận về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, cải tạo xây dựng đầu tư trường học, tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất các nhà trường.

- Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn quận. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn quận, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo việc coi công tác tuyển sinh là một tiêu chuẩn để đánh giá, xếp loại thi đua các trường.

2. Công an quận

- Chỉ đạo công an các phường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, tránh ùn tắc trước cổng trường trong những ngày diễn ra công tác tuyển sinh.

- Chỉ đạo Công an phường chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; chủ động rà soát và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thông tin thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn quận

- Chủ động phối hợp với UBND phường và công an phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công. Chủ động xây dựng Kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 của trường, báo cáo về UBND quận qua cơ quan thường trực là Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức hướng dẫn.

- Thông báo công khai tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (*công khai về cam kết chất lượng Giáo dục và Đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính*).

- Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh (*gồm Số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại... theo mẫu M01 đính kèm Công văn này*); không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (*sử dụng VNeID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến;

- Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường.

- Lập Tờ trình thành lập Hội đồng tuyển sinh trình Trường phòng Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng và đúng chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến

- Tổ chức tuyển sinh

+ Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, Số định danh cá nhân... trong Giấy khai sinh, Học bạ (đối với lớp 6). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng (*Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh*) ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng (*Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh*) nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

+ Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

+ Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường. Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

+ Chủ tịch Hội đồng phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn, thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh.

+ Kết thúc tuyển sinh, các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo; gửi kết quả tuyển sinh cho UBND phường.

4. Ủy ban nhân dân 14 phường

- Chỉ đạo công an phường và phối hợp với các nhà trường theo địa bàn phân tuyến tuyển sinh. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an phường, xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với UBND quận.

- Thông qua các kênh thông tin, thông báo rõ về phương thức, đối tượng, hồ sơ và thời gian tuyển sinh theo tinh thần Công văn số 909/SGDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo an ninh trật tự và hỗ trợ tốt cho nhà trường trong suốt thời gian tuyển sinh.

5. Các phòng, ban thuộc quận

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo nghiêm túc thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp năm học 2023 - 2024 của UBND quận.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quận Ba Đình năm học 2023-2024. UBND quận yêu cầu các trường nghiên cứu kỹ các văn bản và tổ chức triển khai nghiêm túc. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời qua Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND quận Ba Đình chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- TT Quận uỷ-HĐND-UBND quận;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND quận;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT quận;
- Các Phòng: Nội vụ, VHHT, QLĐT;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS;
- Công an quận;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, PGDĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Diễm

PHỤ LỤC 1
GAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2023-2024
(Kèm theo kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2023 của UBND quận Ba Đình)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2022-2023					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2023-2024					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
Công lập	1	MN Sao Mai	114	270	326	269	979	0	144	138	182	464	0	85	10	10	105	Phường Vĩnh Phúc
	2	MG Số 3	102	90	107	82	381	0	85	82	85	252	50	35	15	5	105	Phường Nguyễn Trung Trực
	3	MN Chim Non	97	186	202	150	635	23	30	26	36	115	20	20	5	5	50	Phường Kim Mã
	4	MG Tuổi Thơ	102	153	222	178	655	60	128	132	174	494	75	65		20	160	Phường Ngọc Khánh
	5	MN Hoa Hường Dương	208	271	316	295	1090	45	98	93	133	369	35	25	20	20	100	Phường Công Vị
	6	MG Hoa Hồng	69	81	81	69	300	56	55	46	73	230	50	25	15	10	100	Phường Quán Thánh Tổ dân phố 1, 2, 7, 8
	7	MN Hoa Đào	62	70	56	84	272	25	36	43	28	133	23	15	10	7	55	Phường Quán Thánh Tổ dân phố 3,4,5,6
	8	MN 1/6	17	24	28	24	93	37	57	62	83	239	30	30	24	5	89	Phường Điện Biên Tổ 5,6,7
	9	MG Mầm non A	31	41	60	50	182	0	113	90	95	298	0	80	10	2	92	Phường Điện Biên Tổ 1, 2, 3, 4, 8
	10	MG Số 5	146	214	228	207	795	50	100	126	139	415	25	65	0	10	100	Phường Ngọc Hà
	11	MG Số 10	136	104	136	116	492	66	133	138	138	475	75	56	7	10	148	Phường Đội Cấn

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2022-2023					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2023-2024					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
	12	MG Số 9	34	131	127	142	434	45	75	109	76	305	40	20	15	5	80	Phường Liễu Giai tổ dân phố: 2A, 2B, 7, 8, 9, 10
	13	MN Số 6	39	193	164	158	554	39	80	87	113	319	25	36	12	16	89	Phường Liễu Giai tổ dân phố: 1; 3A, 3B, 3C; 4A, 4B; 5A, 5B, 5C và 6
	14	MN Hòa Mi	140	170	150	150	610	91	113	126	145	475	50	55	10	5	120	Phường Thành Công Tổ dân phố 1;2;3;7;8;9;20;21;22;23;24;25
	15	MN Thành Công	107	159	163	183	612	90	143	178	200	611	75	60	20	5	160	Phường Thành Công Tổ dân phố Tổ 4, 5, 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19
	16	MN Tuổi Hoa	141	131	132	225	629	50	113	111	129	403	50	38	15	12	115	Phường Giảng võ từ tổ dân phố : 1, 2, 3, 4A, 4B, 5, 6, 7.
	17	MG Số 7	105	102	110	210	527	37	70	50	64	221	40	30	15	3	88	Phường Giảng võ từ tổ dân phố : 8, 9, 10A, 10B, 11, 12, 13A, 13B, 14D
	18	MG Số 8	242	219	168	230	859	0	63	66	100	229	0	55	25	15	95	Phường Phúc Xá

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2022-2023					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2023-2024					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
	19	MN Hoa Mai	61	74	74	79	288	27	28	39	46	140	20	3	2	1	26	Phường Trúc Bạch Tô dân phố 5,6,7,8
	20	MG Số 2	42	68	81	65	256	44	60	44	54	202	50	20	10	10	90	Phường Trúc Bạch Tô 1;2;3;4
	Tổng Công lập			1995	2751	2931	2966	10643	785	1724	1786	2093	6389	733	818	240	176	1967
Ngoài công lập	1	MN Thời Đại						36	17	18	18	89	20	15	10	5	50	Toàn thành phố
	2	MNTT Thê giới xanh						38	14	14	14	80	10	5	3	2	20	Toàn thành phố
	3	Mầm non Mặt Trời Bé Thơ						18	10	10	12	50	10	10	10	10	40	Toàn thành phố
	4	MNTT Bé Gấu Teddy						17	21	9	17	64	16	8	8	9	41	Toàn thành phố
	5	Mầm non Nhà bé Koala						66	45	30	37	178	32	18	0	10	60	Toàn thành phố
	6	MNTT Tuổi Thân Tiên Cửa Bé						16	0	18	29	63	20	15	20	15	70	Toàn thành phố
	7	MN Miền đất Trẻ Thơ						33	17	10	9	69	15	15	10	5	45	Toàn thành phố
	8	MN Những bước chân đầu tiên						0	13	15	19	48	15	15	10	5	45	Toàn thành phố
	9	MN Vinschool Metropolis						119	148	176	200	643	82	65	31	35	213	Toàn thành phố

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2022-2023					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2023-2024					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	$8=4+5+6+7$	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>12</i>	$13=9+10+11+12$	<i>14</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	$18=14+15+16+17$	<i>19</i>
	Tổng ngoài công lập		0	0	0	0	0	343	285	300	355	1284	220	166	102	96	584	Toàn thành phố
	Tổng cộng chung		1995	2751	2931	2966	10643	1128	2009	2086	2448	7673	953	984	342	272	2551	

PHỤ LỤC 2
GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2023-2024
(Kèm theo kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2023 của UBND quận Ba Đình)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
Công lập	1	TH Ba Đình	227	6	228	Phường Ngọc Hà: Tổ dân phố 11 đến tổ dân phố 19 ; Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 3A, 3B, 3C, 4A, 4B, 6, 7		38
	2	TH Đại Yên	224	6	222	Phường Đội Cấn (cả tổ dân phố 8B) Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 5A, 5B, 5C.		37
	3	TH Hoàng Diệu	305	8	305	Phường Công Vị: Tổ dân phố 4, 6, 7, 8A, 8B, 9A, 9B, 10, 11A, 11B, 11C, 12, 13		38
	4	TH Hoàng Hoa Thám	341	8	320	Phường Vĩnh Phúc		40
	5	TH Kim Đồng	330	9	330	Phường Giảng Võ: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4A, 4B, 5, 6, 7		37
	6	TH Nghĩa Dũng	201	5	180	Phường Phúc Xá		36
	7	TH Ngọc Hà	130	4	140	Phường Ngọc Hà: Tổ dân phố 1 đến tổ dân phố 10.		35
	8	TH Ngọc Khánh	307	7	280	Phường Ngọc Khánh: Tổ dân phố: 8, 9A, 9B, 11, 12A, 12B, 15, 7, 10 Phường Giảng Võ: Tổ dân phố: 8, 9, 10A, 10B, 11, 12, 13A, 13B, 14D		40
	9	TH Nguyễn Bá Ngọc	160	4	160	Phường Công Vị: Tổ dân phố 1, 2, 3, 5, 14a, 14b Phường Liễu Giai: Tổ dân phố 1, 2A, 2B, 8, 9, 10.		40
	10	TH Nguyễn Tri Phương	159	5	180	Phường Quán Thánh		36
	11	TH Nguyễn Trung Trực	198	6	198	Phường Nguyễn Trung Trực		33

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
	12	TH Phan Chu Trinh	180	5	180	Phường Điện Biên		36
	13	TH Thành Công A	245	7	245	Phường Thành Công: Tổ dân phố: 5,6,10,11,14,15,16,17,18,19,20,21,22		35
	14	TH Thành Công B	266	7	266	Phường Thành Công: Tổ dân phố: 1, 2, 3, 4, 7, 8, 9, 12, 13, 23, 24, 25		38
	15	TH Thủ Lệ	160	4	160	Phường Ngọc Khánh: Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 4A, 5, 5A, 5B, 5C, 6, 7, 10		40
	16	TH Vạn Phúc	148	3	100	Phường Kim Mã Phường Đội Cấn: Tổ dân phố 8B		33
	17	TH Việt Nam- Cu Ba	273	7	266	Phường Trúc Bạch		38
	Tổng công lập			3854	101	3760		
Ngoài công lập	1	TH Hà Nội		3	80	Toàn quốc		27
	2	TH Thực Nghiệm KHGD		4	180	Toàn thành phố		45
	3	TH Vinschool Metropolis		7	210	Toàn quốc		30
	Tổng ngoài công lập				14	470		
Tổng cộng chung			3854	115	4230			37

PHỤ LỤC 3
GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2023-2024
(Kèm theo kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2023 của UBND quận Ba Đình)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>	<i>9</i>
Công lập	1	THCS Ba Đình	392	9	396	Phường Ngọc Hà; Tổ dân phố 3A, 3B, 3C, 4A, 4B phường Liễu Giai		44
	2	THCS Giảng Võ	819	18	819	Phường Giảng Võ		45
	3	THCS Hoàng Hoa Thám	485	7	315	Phường Vĩnh Phúc; Tổ dân phố 1, 2A, 2B, 6, 7 Phường Liễu Giai	ĐT1	45
	4	THCS Mạc Đĩnh Chi	270	6	270	Phường Trúc Bạch		45
	5	THCS Nguyễn Công Trứ	354	8	360	Phường Nguyễn Trung Trực Tổ dân phố 1 Phường Quán Thánh		45
	6	THCS Nguyễn Trãi	207	5	207	Phường Kim Mã Tổ dân phố 5,6,7 Phường Điện Biên		42
	7	THCS Nguyễn Tri Phương	402	9	405	Tổ dân phố 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Phường Quán Thánh Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 8 Phường Điện Biên		45
	8	THCS Phan Chu Trinh	495	11	495	Phường Ngọc Khánh		45
	9	THCS Phúc Xá	425	4	160	Phường Phúc Xá		40
	10	THCS Thăng Long	521	12	540	Phường Công Vị		45

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường,)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	11	THCS Thành Công	455	10	450	Phường Thành Công		45
	12	THCS Thống Nhất	402	4	160	Tổ dân phố 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và Tổ 8A, 8B, 9A, 9C, 10 Phường Đội Cấn; Tổ dân phố 5A, 5, 5C và Tổ 8, 9, 10 Phường Liễu Giai		40
	Tổng công lập		4829	104	4423			43
Ngoài công lập	1	THCS Thực Nghiệm		4	180	Toàn địa bàn thành phố Hà Nội		45
	2	THCS Vinschool Metropolis		6	180	Toàn quốc		30
	Tổng ngoài công lập		0	10	360			36
Tổng cộng chung			4829	114	4783			42